TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOẰNG HOÁ
Tỉnh Thanh Hoá

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 145/2019/QĐST-HNGĐ

Hoằng Hoá, ngày 03 tháng 6 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 89/2019/TLST- HNGĐ, ngày 12 tháng 4 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị A - sinh năm 1989.

Bị đơn: Anh Lê Văn L- sinh năm 1983.

Cùng địa chỉ: Thôn Đ, xã P, huyện H, Thanh Hóa.

- Căn cứ vào Điều 5; Điều 144; khoản 4 Điều 147 Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;
- Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình 2014.
- Căn cứ Điều 6; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 Quy định về án phí và lệ phí Tòa án.
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24/5/2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24/5/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Lê Thị A và anh Lê Văn L thuận tình ly hôn.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Lê Thị A và anh Lê Văn L thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Công nhận cháu Lê Thị Khánh L, sinh ngày 09/10/2016 là con chung của chị A và anh L; Công nhận sự thỏa thuận: Giao cháu Khánh L cho chị Lê Thị A

trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc , anh L không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị A không yêu cầu.

Anh L có quyền qua lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở, nhưng anh L cũng không đ□ợc lạm dụng quyền thăm nom con để gây ảnh h□ởng xấu tới việc nuôi con của chị A.

- Về tài sản và công nợ chung: Chị A, anh L không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: Chị Lê Thị A tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí DSST trong vụ án ly hôn là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng),* được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị A đã nộp 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu số AA/2017/0004590 ngày 12/4/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoằng Hoá, chị A còn được nhận lại 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Thanh Hoá;*
- *VKSND huyện Hoằng Hoá;*
- *Chi cục THAHH;*
- *Các đương sự;*
- *UBND .*
- *Lưu HS.*

Thẩm phán đã ký

Lê Thị Ph□ơng Thanh